

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn huyện Sơn Tây

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh sửa đổi một số nội dung tại Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao; quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1135/QĐ-UBND 14/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới áp dụng trên địa bàn các xã miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2507/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Sơn Tây;

Căn cứ Quyết định số 2508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Sơn Tây;

UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn với nội dung như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn; xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và hiện đại, gắn với quá trình đô thị hóa, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; đảm bảo môi trường cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn; đời sống nông thôn giàu bản sắc văn hóa truyền thống, đưa nông thôn trở thành nơi đáng sống.

Tiếp tục triển khai Chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững hướng đến thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể: Đến cuối năm 2025 đạt các mục tiêu sau:

- Bình quân tiêu chí/xã: 15,00 tiêu chí, trong đó có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*xã Sơn Mùa và xã Sơn Dung*);

- 07 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới, cụ thể:

+ Xã Sơn Dung: 02 thôn (thôn Huy Mãng, Thôn Tan via).

+ Xã Sơn Mùa: 02 thôn (thôn Huy Em, thôn Huy Ra Long).

+ Xã Sơn Tinh: 01 thôn (Thôn Nước Kìa).

+ Xã Sơn Tân: 01 thôn (thôn Bãi Màu).

+ Xã Sơn Long: 01 thôn (thôn Ra Manh).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

II. Nội dung thực hiện

- Thực hiện 11 nội dung thành phần quy định tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, lựa chọn những nội dung thiết thực, phù hợp để tuyên truyền vận động, khơi gợi tinh thần tự giác trong cộng đồng để chung sức xây dựng nông thôn mới; vận động nhân dân chủ động thực hiện chỉnh trang nhà cửa, bảo vệ cảnh quan môi trường, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giữ gìn an ninh trật tự.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất, chú trọng xây dựng mô hình liên kết sản xuất trong nông dân nhằm nâng cao năng suất và giá trị sản phẩm tăng thu nhập cho người dân nông thôn, giảm tỷ lệ hộ nghèo.

- Rà soát, xác định kế hoạch, nhu cầu vốn, bố trí lồng ghép và tập trung các nguồn vốn để thực hiện hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới đối với xã 02 xã về đích trong năm 2025, đồng thời phân cấp cho các địa phương ưu tiên cho các thôn nằm trong kế hoạch.

- Thực hiện huy động các nguồn lực, khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư, vận động nhân dân cùng tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, kinh tế xã hội,

đảm bảo phù hợp với các tiêu chí nông thôn mới theo kế hoạch được duyệt.

- Tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp; tổ chức kiểm tra, giám sát công tác xây dựng nông thôn mới tại các địa phương đảm bảo theo quy định.

III. Dự kiến nhu cầu vốn năm 2025

Tổng nhu cầu vốn: 121.187 triệu đồng. Trong đó:

a) Vốn đầu tư trực tiếp: 48.392 triệu đồng.

- Vốn đầu tư: 44.242 triệu đồng;

- Vốn sự nghiệp: 4.150 triệu đồng.

* *Cụ thể:*

- Vốn ngân sách trung ương: 7.200 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn đầu tư: 7.200 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 0 triệu đồng.

- Vốn ngân sách tỉnh: 41.192 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn đầu tư: 37.042 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 4.150 triệu đồng.

b) Vốn lồng ghép: 72.795 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025: 44.292 triệu đồng.

+ Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025: 28.503 triệu đồng.

IV. Nguyên tắc bố trí vốn

- Ưu tiên bố trí vốn cho xã (Sơn Dung, Sơn Mùa) đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2025.

- Bố trí vốn cho các xã còn lại để duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới.

- Đối với UBND các xã thực hiện bố trí vốn của địa phương và huy động nguồn lực đóng góp để thực hiện Chương trình đảm bảo theo quy định.

V. Giải pháp thực hiện chủ yếu

1. Về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý

- Tiếp tục củng cố và kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp, Văn phòng điều phối NTM huyện. Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện Chương trình; sắp xếp, bố trí cán bộ chuyên trách để theo dõi thực hiện, xem yếu tố con người là khâu quan trọng, then chốt trong xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện trong việc tham mưu Ban chỉ đạo huyện, UBND huyện chỉ đạo thực hiện các nội dung của Chương trình, các tiêu chí xã nông thôn mới, thôn nông thôn mới và hoàn thiện hồ sơ chứng minh các tiêu chí đảm bảo theo quy

định.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới các cấp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện Chương trình.

2. Về tuyên truyền vận động

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, tạo sự chuyển biến thực sự về nhận thức cho cán bộ các cấp và người dân về mục tiêu ý nghĩa Chương trình: Xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, đem lại sự hài lòng cho người dân nông thôn, do đó cần có sự đồng tình hưởng ứng, tham gia của mỗi người dân.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là trên các báo viết, báo điện tử, phát thanh, truyền hình nhằm tiếp tục triển khai sâu rộng và thiết thực phong trào thi đua “*Son Tây chung sức xây dựng nông thôn mới*”.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị; tuyên truyền cho người dân hiểu rõ xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn; người dân giữ vai trò chủ động, tích cực trong thực hiện Chương trình và hưởng lợi trực tiếp từ Chương trình; tuyên truyền, vận động phát triển các mô hình cộng đồng xây dựng nông thôn mới trên cơ sở phát huy tinh thần chăm chỉ, tự lực, hợp tác của người dân.

3. Về cơ chế chính sách

- Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND huyện ban hành phù hợp với tình hình thực tế và thiết thực, hiệu quả.

- Triển khai có hiệu quả các Chương trình tín dụng ưu đãi của nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để tăng khả năng tiếp cận tín dụng cho nông dân và các đối tác kinh tế đầu tư vào nông thôn.

- Tổ chức lồng ghép và vận dụng đồng bộ các cơ chế, chính sách từ các chương trình, dự án đang triển khai trên địa bàn nông thôn, xây dựng cơ chế phối hợp, tổ chức tốt chủ trương nhà nước và nhân dân cùng làm trong xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa quy hoạch, điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn; gắn quy hoạch cấp xã với quy hoạch huyện và tỉnh.

4. Về tập trung chỉ đạo để đạt được mục tiêu theo kế hoạch

- Chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn, các ngành của huyện rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; hướng dẫn, tổ chức đánh giá hiện trạng các tiêu chí nông thôn mới; bàn giải pháp thực hiện để hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới đảm bảo đạt chuẩn theo kế hoạch.

- Hướng dẫn các xã xây dựng kế hoạch đạt chuẩn thôn nông thôn mới miền núi chặt chẽ, hợp lý nhằm đưa các xã khó khăn tiến đến đạt chuẩn xã nông

thôn mới đúng tiến độ và hiệu quả.

- Ưu tiên nguồn lực tốt nhất cho các địa phương về đích nông thôn mới đúng kế hoạch đề ra.

- Có giải pháp cụ thể và cam kết chỉ đạo, hỗ trợ tạo điều kiện để các xã nâng cao các tiêu chí nhằm tạo điều kiện các xã về đích nông thôn mới trong giai đoạn 2021-2025.

5. Thực hiện các nhóm tiêu chí nông thôn mới

5.1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới:

- Các xã khẩn trương rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch xây dựng nông thôn mới đảm bảo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, bảo đảm chất lượng, phù hợp với đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và tập quán sinh hoạt từng địa phương.

- Công tác rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phải đảm bảo dân chủ, công khai, lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, đảng viên, nhân dân và các cơ quan chuyên môn.

5.2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội:

- Tập trung nguồn lực để hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn theo chuẩn nông thôn mới ở tất cả các xã. Trong đó, ưu tiên hoàn thiện hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh như: trường học, đường giao thông nông thôn, thủy lợi, hệ thống công trình nước sạch sinh hoạt. Tiếp tục nâng cấp, sửa chữa các công trình đảm bảo đạt chuẩn về cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục và trang thiết bị cho các trạm y tế xã, trong đó ưu tiên các xã khó khăn.

- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại nông thôn theo quy hoạch trên cơ sở nhu cầu thực tế của người dân; tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở.

- Rà soát các nhà văn hóa ở khu dân cư. Ưu tiên nguồn lực để xây mới hoặc nâng cấp, sửa chữa các nhà văn hóa, trung tâm học tập cộng đồng, sân vận động, khu thể thao – văn hóa, đảm bảo đạt chuẩn theo kế hoạch.

5.3. Kinh tế và tổ chức sản xuất:

- Đẩy mạnh cơ cấu lại và phát triển nông nghiệp toàn diện, gắn với hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới. Trọng tâm hướng tới sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung, tổ chức phát triển sản xuất, cơ cấu lại các sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học công nghệ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, mô hình sản xuất nông nghiệp sạch, chuỗi liên kết có sự tham gia mạnh mẽ của doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX) gắn với du lịch, dịch vụ, chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng và bền vững.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tăng cường tuyên truyền phát triển ít nhất 3-5 sản phẩm.

- Thu hút, khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp nông thôn, HTX nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2023 bằng việc tạo điều kiện hỗ trợ liên kết doanh nghiệp, HTX với nông dân trong việc đầu tư sản xuất hoặc liên kết với nông

dân trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, ...; tăng cường quản lý chất lượng nông sản, thủy sản, các sản phẩm đã qua chế biến; đảm bảo các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp ở các xã đạt tiêu chí vệ sinh an toàn thực phẩm.

5.4. Về giáo dục, văn hóa xã hội và môi trường:

- Tập trung phát triển các công trình hạ tầng cơ bản thiết yếu, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học trên địa bàn các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở; tiếp tục triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm sau đào tạo.

- Tăng cường xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất, sử dụng nguồn vốn sự nghiệp để mua sắm, trang bị thiết chế văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh để phong trào văn hóa, văn nghệ đi vào thực chất; nâng cao hiệu quả hoạt động của Đài truyền thanh xã, nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương mở rộng và đa dạng các hình thức liên kết đào tạo cán bộ y tế cấp cơ sở. Kiện toàn bộ máy tổ chức và trang thiết bị cho tuyến y tế cơ sở và y tế dự phòng để thực hiện hiệu quả các chương trình y tế cộng đồng và chủ động phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm. Các địa phương thực hiện các mô hình đường hoa – cây xanh, tạo môi trường nông thôn trong lành, không có các hoạt động gây ô nhiễm và suy thoái môi trường. Tập trung tuyên truyền, tập huấn, nâng cao ý thức cho người dân về sử dụng nước sạch, bảo vệ môi trường; tăng cường quản lý, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; làm tốt công tác thu gom xử lý rác thải, xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp.

5.5. Hệ thống chính trị, trật tự an toàn xã hội:

- Tiếp tục rà soát và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa cho 100% cán bộ, công chức xã, nhằm đáp ứng yêu cầu trong xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng quản trị hành chính công trên địa bàn huyện; đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân.

- Đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự xã hội địa bàn nông thôn. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Những vướng mắc phát sinh được giải quyết ngay từ cơ sở thông qua hòa giải, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp ở các xã trong huyện.

6. Về huy động nguồn lực

- Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình, lồng ghép tốt các nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác với nguồn vốn thuộc Chương trình để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội ở cấp xã, thôn; tăng cường các hình thức xã hội hóa, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động bảo vệ và xử lý môi trường, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, nước sạch, văn hóa thể thao.

- Phát huy vai trò của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, xã và các ban công tác Mặt trận, Hội, đoàn thể thôn trong tuyên truyền, vận động, huy động người dân đóng góp công sức, tiền của xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, trọng tâm là các công trình quy mô nhỏ, vốn đầu tư thấp như đường ngõ xóm, cảnh quan môi trường nông thôn. Việc huy động sức dân tuân thủ nguyên tắc tự nguyện, không quy định bắt buộc, chỉ vận động bằng các hình thức thích hợp để nhân dân tự nguyện đóng góp.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý để sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư. Tăng cường kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư Chương trình, tránh để mất vốn, kiên quyết không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát Chương trình xây dựng nông thôn mới

Các phòng, ban chuyên môn và các xã chủ động tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai xây dựng nông thôn mới, trọng tâm là kiểm tra kết quả thực hiện các tiêu chí, nhiệm vụ của năm 2025; công tác phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn vốn của Nhà nước cho xây dựng nông thôn mới; đảm bảo nguồn vốn phải sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân nông thôn.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan và UBND các xã tham mưu Chủ tịch UBND huyện giao chỉ tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể cho UBND các xã thực hiện để hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

- Xây dựng kế hoạch công tác năm của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện để chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; đề xuất nội dung nhằm phát huy vai trò phối hợp của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các xã. Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cho UBND huyện, Ban Chỉ đạo huyện và tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường, các Phòng, ban ngành liên quan và UBND các xã phân bổ vốn ngân sách đầu tư công thực hiện Chương trình, tham mưu đề xuất UBND huyện trình HĐND huyện giao kế hoạch đầu tư công ngân sách các cấp để thực hiện Chương trình; xác định nguồn kinh phí ngân sách đối với từng nhiệm vụ cụ thể, tham mưu cho UBND huyện phân bổ kinh phí sự nghiệp cấp trên giao và vốn đối ứng ngân sách huyện, xã để thực

hiện Chương trình; chịu trách nhiệm hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện chương trình; tổng hợp quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành có liên quan, tham mưu đề xuất UBND huyện phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo huyện trong triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan tham mưu UBND huyện cân đối ngân sách huyện hàng năm để thực hiện Chương trình theo kế hoạch.

- Hướng dẫn các phòng, ban ngành, địa phương thực hiện lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án khác với xây dựng nông thôn mới để phát huy hiệu quả sử dụng vốn.

- Hướng dẫn, quản lý sử dụng nguồn vốn huy động khác tại địa phương để thực hiện Chương trình.

3. Các phòng, ban ngành huyện

- Chủ trì phối hợp với Cơ quan thường trực Chương trình tổ chức hướng dẫn địa phương thực hiện các tiêu chí, nội dung thuộc lĩnh vực theo dõi quản lý; định kỳ tổ chức kiểm tra giám sát, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung tiêu chí theo lĩnh vực quản lý, địa bàn được phân công, báo cáo Ban Chỉ đạo huyện, UBND huyện.

- Thực hiện việc lồng ghép các Chương trình, dự án thuộc phòng, ban ngành phụ trách với nội dung xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường thực hiện báo cáo các nội dung liên quan theo yêu cầu của Trung ương và tỉnh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân, hội viên hưởng ứng các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào thi đua “Sơn Tây chung sức xây dựng nông thôn mới”; bổ sung các nội dung của cuộc vận động cho phù hợp với kế hoạch, nhiệm vụ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện.

- Thực hiện giám sát, phản biện xã hội để góp phần phát huy hiệu quả sử dụng nguồn lực của nhà nước và nhân dân cho Chương trình nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch xây dựng nông thôn mới đã đề ra.

5. UBND các xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể để chủ động tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, 01 năm, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình và đề xuất kịp thời các giải pháp chỉ đạo với Ban Chỉ đạo huyện (*qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện để tổng hợp*).

- Xem xét cân đối vốn ngân sách địa phương để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch; xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực phù hợp để phát huy

và khai thác tối đa nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới, không làm phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản trong nông thôn mới; thường xuyên kiểm tra việc sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện chương trình; xây dựng giải pháp huy động thêm nguồn lực ngoài ngân sách để thực hiện Chương trình.

- Kịp thời củng cố và kiện toàn Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia ở cấp xã, bộ phận tham mưu, giúp việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ; phân công, phân cấp trách nhiệm của các thành viên Ban quản lý, các công chức phụ trách theo dõi, tham mưu thực hiện Chương trình.

- Tăng cường đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất, gắn xây dựng nông thôn mới với việc thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xây dựng cấp xã cho phù hợp với quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch tỉnh theo nguồn kinh phí được hỗ trợ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện Chương trình theo kế hoạch; thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới; chế độ thông tin báo cáo về BCD huyện theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để kịp thời; chỉ đạo xử lý những vướng mắc trong triển khai thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện Chương trình đúng theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường*) để xem xét giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn huyện Sơn Tây./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng điều phối NTM tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ VN huyện;
- Các tổ chức CT-XH huyện;
- BCĐ các Chương trình MTQG huyện;
- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị huyện;
- Công an huyện;
- BCH Quân sự huyện;
- Chi cục thống kê;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- VPĐP NTM huyện;
- UBND các xã;
- C, PCVP, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Khuyến